

NỘI DUNG CÔNG KHAI
“CHỦ TRƯỞNG SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ”
(Kèm theo Công văn số 386/SNV-XDCQ ngày 18/4/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông)

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị 11 Ban Chấp hành Trung ương, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 60/NQ/TW; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xây dựng tóm tắt Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ĐVHC CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
2. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.
3. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
4. Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
5. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15.
6. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025.
7. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

**II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay, góp phần đổi mới, sắp xếp bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tinh giản biên chế; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng hoạt

động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tiết kiệm kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; giám chi cho ngân sách nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Ngày 01/01/2024, tỉnh Đắk Nông được thành lập trên cơ sở tách từ tỉnh Đắk Lắk. Tỉnh Đắk Nông qua nhiều lần chia, tách, thành lập mới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, đã mang lại những kết quả tích cực, như việc quản lý của chính quyền gần dân hơn, đầu tư ngân sách nhà nước cho kinh tế - xã hội tại các địa phương có những thay đổi nhất định.

Tuy nhiên, việc chia nhỏ ĐVHC và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 03 cấp đã phát sinh nhiều bất cập, làm phân tán các nguồn lực, không phát huy được hết lợi thế, tiềm năng phát triển của các địa phương; làm tăng số lượng ĐVHC các cấp, theo đó tăng số lượng các cơ quan, tổ chức của đảng, đoàn thể, chính quyền, tăng số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, dẫn đến tổ chức bộ máy chính quyền địa phương nói riêng, hệ thống chính trị các cấp nói chung chồng chéo, tầng nấc, lãng phí ngân sách nhà nước và nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp chính quyền địa phương có sự chồng lấn, trùng lặp giữa cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Chính quyền địa phương ở cấp huyện chủ yếu giữ vai trò trung gian trong thực thi chính sách, pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ cấp tỉnh xuống cấp xã.

Trong bối cảnh bộ máy nhà nước đang đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số thì nhiều hoạt động hành chính truyền thống đã được số hoá và triển khai thực hiện trên môi trường mạng. Chuyển đổi số gắn với chuyển đổi quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến giúp giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào ranh giới địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên. Đồng thời, việc tái cấu trúc quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính giúp đơn giản hóa trình tự, thủ tục thực hiện công việc của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tăng năng suất và hiệu quả công việc. Nhiều công việc quản lý trung gian được thay thế bằng hệ thống phần mềm điện tử, giúp vận hành hiệu quả hơn mà không cần nhiều tổ chức hành chính và biên chế.

Việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã ở tỉnh Đắk Nông nhằm mục đích phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải thiện chất lượng cuộc sống người dân là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CỦA TỈNH ĐẮK NÔNG

I. HIỆN TRẠNG ĐVHC CÁC CẤP CỦA TỈNH ĐẮK NÔNG

1.1. Về diện tích tự nhiên: 6.509,27 km²; số liệu do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp (tính đến 31/12/2024).

1.2. Về Quy mô dân số: 746.149 người; số liệu do Công an tỉnh cung cấp (tính đến 31/12/2024).

1.3. Số lượng ĐVHC cấp huyện:

Tỉnh Đắk Nông có 08 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó:

- 07 huyện: Cư Jút, Đắk Mil, Krông Nô, Đắk Song, Đắk G'long, Tuy Đức, Đắk R'lấp.

- 01 thành phố: Thành phố Gia Nghĩa.

1.4. Số lượng ĐVHC cấp xã:

Tỉnh Đắk Nông có 71 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: 06 phường, 05 thị trấn và 60 xã.

II. SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP.

Tổng số lượng ĐVHC sắp xếp là **68 đơn vị** (xã, phường, thị trấn).

III. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP.

- Toàn tỉnh có tổng **03 đơn vị** không thực hiện sắp xếp, cụ thể gồm: Xã Quảng Hòa và xã Quảng Sơn thuộc huyện Đắk Glong; xã Quảng Trục thuộc huyện Tuy Đức. Trong đó:

1. Số lượng ĐVHC cấp xã đủ tiêu chuẩn không phải thực hiện sắp xếp.

Tổng số lượng ĐVHC cấp xã đủ tiêu chuẩn không phải thực hiện sắp xếp là **02 đơn vị**: Xã Quảng Sơn thuộc huyện Đắk Glong; xã Quảng Trục thuộc huyện Tuy Đức.

a) Xã Quảng Sơn thuộc huyện Đắk Glong.

- Yếu tố đặc thù: Xã miền núi, vùng cao.

+ Diện tích tự nhiên: 454,2 km²; đạt tỷ lệ 454,2% so với tiêu chuẩn.

+ Quy mô dân số: 22.018 người; đạt tỷ lệ 440,36% so với tiêu chuẩn.

+ Số dân là người dân tộc thiểu số: 10.470 người, chiếm tỷ lệ 47,6%.

+ Các chính sách đặc thù đang hưởng: Hưởng hệ số phụ cấp khu vực 0,7.

+ Các ĐVHC cùng cấp liên kề hiện nay: Xã Quảng Hòa, xã Đắk R'Măng và xã Đắk Ha thuộc huyện Đắk Glong; xã Quảng phú, Đắk Nang, Đức Xuyên và

xã Nâm N'Đir thuộc huyện Krông Nô; xã Đăk Hòa và xã Nâm N'Jang thuộc huyện Đăk Song; phường Quảng Thành thuộc thành phố Gia Nghĩa.

b) Xã Quảng Trục thuộc huyện Tuy Đức.

- Yếu tố đặc thù: Miền núi, vùng cao; có yếu tố đặc thù: là xã biên giới, vùng đặc biệt khó khăn, có di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt (Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh), di tích lịch sử được cấp tỉnh công nhận (di tích lịch sử đồn biên phòng Bu P'răng, di tích lịch sử Sở Trà Bu P'răng)

- Diện tích tự nhiên: 558,8 km²; đạt tỷ lệ 558,8% so với tiêu chuẩn.

- Quy mô dân số: 11.168 người; đạt tỷ lệ 223,36% so với tiêu chuẩn.

- Số người dân tộc thiểu số: 5.110 người; chiếm tỷ lệ 45,8 %.

- Các chính sách đặc thù đang hưởng:

+ Hưởng hệ số phụ cấp khu vực 0,7.

+ Hưởng chính sách theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề hiện nay: Xã Đăk Ngo, xã Quảng Tâm, xã Đăk Búk So thuộc huyện Tuy Đức.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp do có yếu tố đặc thù.

a) Số lượng

Có 01 ĐVHC là xã biệt lập: Xã Quảng Hòa thuộc huyện Đăk Glong.

+ Yếu tố đặc thù: Xã miền núi, vùng cao.

+ Diện tích tự nhiên: 85,4 km²; chỉ đạt tỷ lệ 85,5% so với tiêu chuẩn.

+ Quy mô dân số: 8.594 người, đạt 171,9 % so với tiêu chuẩn.

+ Số dân là người dân tộc thiểu số: 7.638 người, chiếm tỷ lệ 88,9%.

+ Các chính sách đặc thù đang hưởng: Hưởng hệ số phụ cấp khu vực 0,7.

+ Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Xã Quảng Sơn thuộc huyện Đăk Glong, xã Quảng Phú thuộc huyện Krông Nô.

b) Giải trình yếu tố đặc thù

Xã Quảng Hòa, huyện Đăk Glong, là xã miền núi, vùng cao; có tỷ lệ dân tộc thiểu số trên 30% (88,9% trên tổng dân số toàn xã), nằm biệt lập với các ĐVHC liên kề thuộc tỉnh Đăk Nông; có khoảng cách từ trung tâm xã Quảng Hòa đến trung tâm các xã khác khoảng 40 km; địa hình chia cắt, đi lại vô cùng khó khăn. Hiện đang hưởng chính sách đặc thù với hệ số phụ cấp khu vực 0,7; đề xuất giữ nguyên. Định hướng thời gian tới, khi thực hiện sáp nhập tỉnh đề xuất Trung ương

sáp nhập xã Quảng Hòa vào xã Đa Rsal huyện Đam Rông tỉnh Lâm Đồng để thuận tiện cho người dân đi lại.

Phần III

PHƯƠNG ÁN VỀ VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Thành lập xã Đắc Wil trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắc Wil xã Ea Pô

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Đắc Wil mới có diện tích tự nhiên: 515 km² (*đạt tỷ lệ 515% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số: 24.344 người (*đạt tỷ lệ 487% so với tiêu chuẩn*). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Ea Pô hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã Đắc Wil và xã Ea Pô có vị trí liền kề, có hệ thống giao thông thuận tiện; trước đây, xã Đắc Wil được hình thành trên cơ sở chia tách từ xã Ea Pô; việc sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển, phát triển vùng nông nghiệp chuyên canh: Cà phê, cao su, ngô, đậu ...; thúc đẩy phát triển du lịch sinh thái trên địa bàn.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắc Wil: Dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống, cụ thể tên gọi "Đắc Wil" là tên gọi của một trong hai xã trước khi sáp nhập.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Ea Pô hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Ea Pô để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

2. Thành lập xã Nam Dong trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Nam Dong và xã Đắc Drông.

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Nam Dong mới có diện tích tự nhiên diện tích tự nhiên 198,9 km² (*đạt 199% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 35.701 người (*đạt 714% so với tiêu chuẩn*). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nam Dong hiện nay

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí liền kề, có đường giao thông thuận lợi, đường liên xã, đường huyện; có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa; việc sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển nông nghiệp như cà phê, tiêu, lúa, bắp, đậu, cây ăn trái.

- Cơ sở, lý do đặt tên: Ngắn gọn, dễ nhận diện; đồng thời tên gọi “Nam Dong” là tên gọi quen thuộc mang theo một ý nghĩa lịch sử, truyền thống đặc biệt của vùng đất này.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nam Dong hiện nay: Xã Nam Dong là xã phát triển nhất trong 02 xã trên về hạ tầng cơ sở, giao thông, nơi có hệ thống dịch vụ bưu chính, ngân hàng, dịch vụ thương mại rất

phát triển; do đó đảm bảo cung ứng dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được thuận lợi, thông suốt.

3. Thành lập xã Cư Jút trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: Xã Trúc Sơn, xã Tâm Thắng, xã Cư K'nia và thị trấn Ea T'ling

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Cư Jút có diện tích tự nhiên 104,1 km² (đạt 104% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 49.614 người (đạt 992 % so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Thị trấn Ea T'ling hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí liền kề, có đường giao thông phát triển rất thuận lợi cho hoạt động đi lại giao thương của người dân; có chung nguồn gốc hình thành từ xã Ea T'ling (cũ); việc sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển; phát triển thương mại dịch vụ với hạ tầng sẵn có; phát triển công nghiệp chế biến (*khu công nghiệp Tâm Thắng*); phát triển nông nghiệp (*cà phê, tiêu, lúa, bắp, đậu, cây ăn trái*).

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Cư Jút: Ngắn gọn, dễ nhận diện. Tên gọi "Cư Jút" đã có từ lâu đời và trở thành một phần ký ức chung, bản sắc địa phương của người dân trong khu vực, theo tiếng Ê Đê có nghĩa là "núi Trúc". Tên gọi này gắn liền với đặc điểm địa lý tự nhiên của vùng đất, nơi trước đây có nhiều rừng trúc, Việc giữ lại tên gọi này thể hiện sự tôn trọng lịch sử và văn hóa của cộng đồng các dân tộc bản địa, đặc biệt là người Ê Đê, những cư dân sinh sống lâu đời trên vùng đất này.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính: Thị trấn Ea T'ling hiện nay là trung hành chính, chính trị của huyện Cư Jút; trước mắt có thể sử dụng ngay các hạ tầng hiện có (trụ sở UBND huyện Cư Jút,...) y để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt.

4. Thành lập xã Thuận An trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Lao và Xã Thuận An

a) Kết quả sau sắp xếp : Xã Thuận An mới có diện tích tự nhiên 316 km² (đạt 316% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 22.625 người (đạt 453% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Thuận An hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã mới đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích và dân số, có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn và quản lý đường hành lang biên giới ,mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đá xây dựng, phát triển cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu, điều, cao su.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Thuận An: Xã Thuận An là tên gọi ngắn gọn, dễ đọc, là một địa danh đã quen thuộc với người dân trong khu vực.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Thuận An hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Thuận An để đảm bảo hoạt

động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

5. Thành lập xã Đức Lập trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Đắc Mil, xã Đức Mạnh và xã Đức Minh

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Đức Lập có diện tích tự nhiên là 88,2 km² (đạt tỷ lệ 88% so với tiêu chuẩn), tuy nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76-NQ/UBTVQH: Trường hợp sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét định hướng về tiêu chuẩn...; quy mô dân số: 48.586 người (đạt tỷ lệ 972% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Thị trấn Đắc Mil hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí liên kề; có giao thông thuận lợi đi lại cho người dân; có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán; việc sáp nhập sẽ tạo điều kiện mở rộng không gian phát triển thương mại, dịch vụ cho thị trấn Đắc Mil hiện tại; tập trung đẩy mạnh phát triển vùng trồng cây công nghiệp như cà phê, tiêu, sầu riêng,...

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đức Lập: Tên gọi "Đức Lập" là tên gọi mang ý nghĩa lịch sử gắn liền với quá trình đấu tranh cách mạng của vùng đất này.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Đắc Mil hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắc Mil để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

6. Thành lập xã Đắc Mil trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Đắc Gắn, xã Đắc N'Drót và xã Đắc R'la

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Đắc Mil có diện tích tự nhiên 213,8 km² (đạt tỷ lệ 214% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số: 31.579 người (đạt tỷ lệ 632% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắc R'la hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã Đắc Mil mới có giao thông thuận lợi (tuyến đường Quốc lộ 14, đường liên huyện,...); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán; cả 03 xã đều là xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Việc sáp nhập sẽ mở rộng không gian phát triển, tập trung các nguồn lực để mở rộng vùng chuyên canh cây công nghiệp (cao su, cà phê); cây ăn trái (bơ, xoài, sầu riêng).

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắc Mil: Tên gọi Đắc Mil được hình thành từ lâu đời; "Đắc Mil" theo ngôn ngữ M'Nông thì "Đắc" có nghĩa là nước hoặc hồ, nên tên gọi Đắc Mil liên quan đến một đặc điểm địa lý tự nhiên của vùng đất, như một con sông, dòng suối hoặc hồ nước có tên hoặc đặc điểm nổi bật. Việc giữ lại tên gọi này có thể là sự tôn trọng đối với tự nhiên và lịch sử địa danh; đồng thời lưu giữ được địa danh cho địa phương.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Xã Đắc R'la hiện nay: Đây là xã nằm ở vị trí trung tâm của 3 xã; trước mắt có thể sử dụng trụ sở

UBND xã Đắc R'la để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt.

7. Thành lập xã Đắc Sắk trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Nam Xuân, xã Đắc Sắk và xã Long Sơn

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Đắc Sắk mới có diện tích tự nhiên 99 km² (đạt tỷ lệ 99% so với tiêu chuẩn), tuy nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76-NQ/UBTVQH: Trường hợp sắp xếp 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét định hướng về tiêu chuẩn...; quy mô dân số: 28.058 người (đạt tỷ lệ 561% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Long Sơn hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã Đắc Sắk mới có tuyến tỉnh lộ 683 chạy dọc, kết nối trung tâm của 3 xã, rất thuận lợi cho nhân dân đi lại; có cộng đồng người dân tộc phía Bắc tương đối phát triển. Xã Nam Xuân, xã Đắc Sắk và xã Long Sơn là 03 xã miền núi, là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng người dân tộc thiểu số, chủ yếu là dân tộc phía bắc, có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, có di tích lịch sử Quốc gia (*di tích lịch sử Đài tưởng niệm Đồi 722 xã Đắc Sắk*). Việc thành lập đơn vị hành chính mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, phát triển nông nghiệp, cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắc Sắk: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống; Đắc Sắk là xã được hình thành từ lâu đời (17/01/1984), đó là trung tâm hành chính, có vị trí địa lý, kinh tế, văn hóa quan trọng so với các xã còn lại, việc giữ tên gọi “Đắc Sắk” là phù hợp cộng đồng người dân nơi đây.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Long Sơn hiện nay: Sử dụng trụ sở UBND xã Long Sơn để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là xã nằm ở vị trí trung tâm của đơn vị hành chính mới. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

8. Thành lập xã Nam Đà trên cơ sở sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Buôn Choánh, xã Nam Đà và xã Đắc Sôr

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Nam Đà có diện tích tự nhiên 132,7 km² (đạt 133% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.520 người (đạt 430% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nam Đà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (*Quốc lộ 28, tỉnh lộ 683, đường liên xã,...*); có chung lịch sử hình thành (*tách ra từ xã Nam Đà cũ*); do đó về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán gắn liền và tương đồng với nhau; việc sáp nhập sẽ giúp không gian phát triển lớn hơn, tập trung các nguồn lực để phát triển du lịch theo chuỗi hàng động núi lửa, thác Dray Sáp; phát triển vùng sản xuất lúa gạo Buôn Choánh.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Nam Đà: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nam Đà hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Nam Đà để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

9. Thành lập xã Krông Nô trên cơ sở sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Đăk Drô, xã Tân Thành và thị trấn Đăk Mâm

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Krông Nô có diện tích tự nhiên 159,8 km² (đạt 160% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 22.636 người (đạt 453% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Tại thị trấn Đăk Mâm hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (Quốc lộ 28, đường huyện,...); có chung lịch sử hình thành (tách ra từ xã Đăk Rô cũ); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, thành phần dân tộc. Việc sáp nhập sẽ giúp mở rộng không gian phát triển, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn (thị trấn Đăk Mâm với vai trò là trung tâm hành chính của huyện Krông Nô, với cơ sở hạ tầng sẵn có tạo thuận lợi phát triển kinh tế theo hướng thương mại, dịch vụ; kết hợp với tiềm năng, lợi thế về phát triển cây công nghiệp của xã Đăk Drô, xã Tân Thành sẽ thúc đẩy kinh tế của xã mới phát triển nhanh chóng).

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Krông Nô: Ngắn gọn, dễ nhận diện. Tên gọi “Krông Nô” là lấy lại tên cũ thể hiện sự kế thừa, là tên gọi có lịch sử lâu đời gắn liền với yếu tố tự nhiên, thể hiện sự tôn trọng và bảo tồn bản sắc văn hóa của cộng đồng các dân tộc trong khu vực.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Đăk Mâm hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Krông Nô để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là nơi trung tâm của đơn vị hành chính mới. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

10. Thành lập xã Nam Nung trên cơ sở sáp nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Nam Nung, xã Nam N’Đir

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Nam Nung có diện tích tự nhiên 220 km² (đạt 220% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.655 người (đạt 393% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nam Nung hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (đường huyện, đường liên xã phát triển...); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của Nhân dân các xã; việc sáp nhập sẽ giúp mở rộng không gian phát triển, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; phát triển du lịch với Di tích lịch sử cấp Quốc gia là khu căn cứ cách mạng Nam Nung; phát triển thế mạnh nông nghiệp hiện có.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Năm Nung: Năm Nung là tên gọi dễ đọc, dễ nhớ, là địa danh mang ý nghĩa lịch sử cách mạng, mang đậm dấu ấn văn hóa và phong tục của người M'Nông (Khu vực Năm Nung nổi tiếng là căn cứ địa cách mạng vững chắc trong các cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, là nơi sinh sống lâu đời của đồng bào dân tộc M'Nông với các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán độc đáo như lễ cúng bến nước, lễ hội Tăm Blang M'prang Bon). Việc giữ lại tên gọi này có ý nghĩa tưởng nhớ và phát huy truyền thống cách mạng của vùng đất.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Năm Nung hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Năm Nung để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

11. Thành lập xã Quảng Phú trên cơ sở sáp nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Đức Xuyên, xã Đắk Nang và xã Quảng Phú

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Quảng Phú có diện tích tự nhiên 264 km² (đạt 264% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.573 người (đạt 352% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Quảng Phú hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí địa lý liền kề, thuận tiện giao thông (Quốc lộ 28 kết nối trực tiếp trung tâm 3 xã hiện tại); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán với nhau; việc sáp nhập sẽ làm tăng không gian phát triển, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, phát triển nông nghiệp (lúa, ngô, bí, điều, ...)

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Quảng Phú: Là giải pháp phù hợp nhất nhằm hạn chế tối đa các tác động phát sinh đối với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc chuyển đổi giấy tờ, cập nhật thông tin địa lý và các thủ tục hành chính liên quan.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Quảng Phú hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Quảng Phú để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

12. Thành lập xã Đắk Song trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắk Mol và xã Đắk Hòa

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Đắk Song có diện tích tự nhiên 193 km² (đạt tỷ lệ 193% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số: 12.701 người (đạt tỷ lệ 254% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắk Mol hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có giao thông thuận lợi; có chung nguồn gốc hình thành và sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán. Việc sáp nhập sẽ giúp mở rộng không gian phát triển; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn (quản lý bảo vệ phát triển rừng); tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển công nghiệp năng lượng (điện gió); phát triển vùng chuyên canh cây công nghiệp

như: Cà phê, hồ tiêu,....

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đắc Song: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắc Mol hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Đắc Mol để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

13. Thành lập xã Đức An trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Đức An, xã Đắc N'Drung và xã Nam Bình

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Đức An mới có diện tích tự nhiên là 161 km² (đạt tỷ lệ 161% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 33.178 người (đạt tỷ lệ 664 % so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Thị trấn Đức An hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có vị trí liên kề; có giao thông thuận lợi (Đường quốc lộ 14, đường huyện, liên xã); có nguồn gốc hình thành từ xã Đắc Song (cũ) và xã Đắc Rung (cũ); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán. Việc sáp nhập giúp mở rộng không gian phát triển thương mại dịch vụ cho thị trấn Đức An hiện tại; tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, phát triển năng lượng điện gió; xây dựng vùng chuyên canh cây công nghiệp như: Cà phê, sầu riêng, hồ tiêu.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Đức An: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Đức An hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắc Song để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới, có hạ tầng phát triển. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

14. Thành lập xã Thuận Hạnh trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Thuận Hà, xã Thuận Hạnh

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Thuận Hạnh có diện tích tự nhiên 130 km² (đạt tỷ lệ 130% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số: 19.236 người (đạt tỷ lệ 385% so với tiêu chuẩn); Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Thuận Hà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Có giao thông thuận tiện (có đường liên xã kết nối trực tiếp giữa trung tâm của 02 xã); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán. Việc sáp nhập giúp mở rộng không gian phát triển thương mại dịch vụ cho trung tâm xã Thuận Hà hiện tại; tạo động lực để phát triển nông nghiệp công nghệ cao kết hợp với du lịch sinh thái và trải nghiệm những nét văn hóa cộng đồng qua các lễ hội truyền thống và các nét văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ; mở rộng không gian phát triển, tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có, tập trung các nguồn lực để phát triển

cây công nghiệp như cà phê, sầu riêng, hồ tiêu, chuyên canh các loại rau.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Thuận Hạnh: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống, là tên gọi trước đây của hai xã này trước khi tách ra.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Thuận Hà hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Thuận Hà để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

15. Thành lập xã Trường Xuân trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã. Năm N'Jang và xã Trường Xuân.

a) Kết quả sau sắp xếp: Xã Trường Xuân có: 322 km² (đạt tỷ lệ 322% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số: 26.838 người (đạt tỷ lệ **537%** so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Trường Xuân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã mới đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích tự nhiên, là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng người dân tộc thiểu số chủ yếu là dân tộc M'Nông; có sự tương đồng về địa hình, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, thành lập đơn vị hành chính mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn, mở rộng không gian phát triển, tập trung các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, thuận lợi phát triển cây công nghiệp như: Cà phê, sầu riêng, hồ tiêu, quy hoạch vùng khai thác khoáng sản.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Trường Xuân: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Trường Xuân hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở xã Trường Xuân để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt; đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới, có hạ tầng phát triển.

16. Thành lập xã Tà Đùng trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Đắc Som và xã Đắc R'Măng.

a) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC: ĐVHC xã Tà Đùng có diện tích tự nhiên 531 km² (đạt 531% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 22.703 người (đạt 454% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Đắc Som hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã mới đảm bảo tiêu chuẩn về dân số và diện tích theo quy định; có giao thông thuận lợi (Quốc lộ 28, đường liên xã) thuận lợi cho người dân trong việc kết nối giao thương buôn bán và trao đổi hàng hóa; có truyền thống lịch sử văn hóa tương đồng, khi sắp xếp thành một xã sẽ có quy mô và không gian phát triển lớn hơn. Hai xã có tiềm năng lớn phát triển về du lịch với khu bảo tồn thiên nhiên Hồ Tà Đùng và nhiều cảnh quan thiên nhiên kỳ thú thu hút khách du lịch trải nghiệm.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Tà Đùng: Tên gọi mới dễ gọi, dễ nhớ, phù hợp với truyền thống lịch sử, gắn liền với hồ Tà Đùng.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắc Som hiện nay: Thuận tiện đưa vào sử dụng ngay, thuận lợi cho người dân đi lại.

17. Thành lập xã Quảng Khê trên cơ sở nhập 02 ĐVHC cấp xã: Xã Quảng Khê và xã Đắc Plao

a) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC: Xã Quảng Khê mới có: Diện tích tự nhiên 224,3 km² (đạt 224% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.825 người (đạt 357% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Quảng Khê hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã mới đảm bảo tiêu chuẩn về dân số và diện tích theo quy định, có vị trí liền kề; có giao thông kết nối trực tiếp giữa trung tâm của 02 xã, có sự tương đồng về truyền thống, lịch sử, văn hóa. Xã mới có tiềm năng phát triển kinh tế về nông nghiệp như: Trồng lúa, các loại cây hoa màu và phát triển cây công nghiệp lâu năm: Cà phê, hồ tiêu, điều,... và du lịch sinh thái; Khi sắp xếp 2 xã với nhau sẽ tạo điều kiện mở rộng quy mô phát triển về ngành nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp công nghệ cao kết hợp với du lịch sinh thái và trải nghiệm những nét văn hóa cộng đồng qua các lễ hội truyền thống và các nét văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Quảng Khê: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Quảng Khê hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắc Glong để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt, đây là địa bàn trung tâm có cơ sở hạ tầng phát triển. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

18. Thành lập phường Gia Nghĩa 1 (hoặc phường Bắc Gia Nghĩa) trên cơ sở nhập 04 ĐVHC: Phường Quảng Thành, phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức và xã Đắc Ha

a) Kết quả sau sắp xếp: Phường Gia Nghĩa 1 (hoặc phường Bắc Gia Nghĩa) có diện tích tự nhiên 250,5 km² (đạt 4.555% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 37.760 người (đạt 252% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Phường Nghĩa Đức hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC. Phường mới đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích và dân số, có vị trí địa lý liền kề, giao thông xuyên suốt (Quốc lộ 14, đường nội thị, đường tỉnh,...); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa. Việc nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số các phường: Quảng Thành, Nghĩa Thành, Nghĩa Đức và xã Đắc Ha để thành lập đơn vị hành chính mới có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị, trọng tâm là hồ Trung tâm, kết hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

- Cơ sở, lý do đặt tên là phường Gia Nghĩa 1 (hoặc phường Bắc Gia Nghĩa): Dễ nhớ, dễ nhận diện.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại Phường Nghĩa Đức hiện nay: Thuận tiện cho người dân, hạ tầng sẵn có đáp ứng được việc đi vào hoạt động ngay của đơn vị hành chính mới.

19. Thành lập phường Gia Nghĩa 2 (hoặc phường Nam Gia Nghĩa) trên cơ sở nhập 03 ĐVHC: Phường Nghĩa Phú, phường Nghĩa Tân và xã Đăk R'Moan

a) Kết quả sau sắp xếp: Phường Gia Nghĩa 2 (hoặc phường Nam Gia Nghĩa) có diện tích tự nhiên 80,6 km² (đạt 1.465% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.650 người (đạt 158% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Phường Nghĩa Tân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Phường mới đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích và dân số. Phường Nghĩa Phú, Nghĩa Tân và xã Đăk R'Moan gắn liền và tương đồng với nhau về văn hóa, phong tục tập quán, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị, kết hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại khu vực Đăk R'Moan hiện nay; phát triển cây công nghiệp: Cà phê, tiêu, các loại cây ăn trái.

- Cơ sở, lý do đặt tên là phường Gia Nghĩa 2 (hoặc phường Nam Gia Nghĩa): Dễ nhớ, dễ nhận diện.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại Phường Nghĩa Tân hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND thành phố Gia Nghĩa để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt, đây là địa bàn trung tâm của đơn vị hành chính mới, với hạ tầng có sẵn. Sau này tiếp tục nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

20. Thành lập phường Gia Nghĩa 3 (hoặc phường Đông Gia Nghĩa) trên cơ sở nhập 02 ĐVHC: Phường Nghĩa Trung và xã Đăk Nia

a) Kết quả sau sắp xếp: Phường Gia Nghĩa 3 (hoặc phường Đông Gia Nghĩa) có diện tích tự nhiên 105,8 km² (đạt 1.923% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 24.199 người (đạt 161% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Phường Nghĩa Trung hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Phường mới đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích và dân số; có vị trí địa lý liền kề, giao thông xuyên suốt (Quốc lộ 28, đường nội thị); có sự tương đồng về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của Nhân dân Phường với nhau; việc sáp nhập giúp tạo nên đơn vị hành chính mới có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý địa bàn; tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế đô thị, nông nghiệp công nghệ cao; kết hợp phát triển du lịch bản địa.

- Cơ sở, lý do đặt tên là phường Gia Nghĩa 3 (hoặc phường Đông Gia Nghĩa): Dễ nhớ, dễ nhận diện.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại: Phường Nghĩa Trung hiện nay: Thuận tiện cho người dân, hạ tầng sẵn có đáp ứng được việc đi vào hoạt động ngay của đơn vị hành chính mới.

21. Thành lập xã Quảng Tân trên cơ sở nhập 02 ĐVHC là xã Quảng Tân và xã Đắc Ngo

a) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC: Xã Quảng Tân mới có diện tích tự nhiên 294 km² (đạt 294% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 31.185 người (đạt 624% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Quảng Tân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã mới sẽ đảm bảo tiêu chuẩn về dân số và diện tích theo quy định; có vị trí liền kề; có đường giao thông kết nối (*đường liên xã*) thuận lợi cho người dân trong việc đi lại, giao thương buôn bán, xã Quảng Tân và xã Đắc Ngo có sự tương đồng về truyền thống, lịch sử, văn hóa, có đông người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; khi sắp xếp 2 xã với nhau sẽ có quy mô và không gian phát triển lớn hơn, thuận lợi cho người dân phát triển kinh tế về nông nghiệp như: Trồng lúa, các loại cây hoa màu và phát triển cây công nghiệp lâu năm: Cà phê, hồ tiêu, điều,.....và du lịch sinh thái.

- Cơ sở và lý do đặt tên là xã Quảng Tân: Ngắn gọn, dễ nhận diện, dễ đọc, dễ nhớ và phù hợp với truyền thống lịch sử

- Cơ sở và lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quảng Tân hiện nay: Trụ sở có thể đưa vào sử dụng ngay đảm bảo thuận lợi cho người dân đi lại giải quyết các thủ tục hành chính.

22. Thành lập xã Tuy Đức trên cơ sở nhập 03 ĐVHC là xã Quảng Tâm, xã Đắc R'Tính và xã Đắc Búk So.

a) Kết quả sau sắp xếp ĐVHC: Xã Tuy Đức có diện tích tự nhiên 266 km² (đạt 266% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 31.786 người (đạt 635,7% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắc Búk So hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Xã mới đảm bảo tiêu chuẩn về dân số và diện tích theo quy định; có vị trí liền kề, có giao thông kết nối trực tiếp giữa trung tâm của 03 xã, thuận lợi cho người dân trong việc đi lại và giao thương kinh tế; có truyền thống lịch sử lâu dài gắn liền với cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ; có sự tương đồng với nhau về kinh tế, ba xã có đất đai phù hợp để phát triển kinh tế nông nghiệp: Cây công nghiệp, cây lương thực, và phát triển chăn nuôi. Do đó, khi thực hiện sắp xếp sẽ mở rộng được quy mô phát triển.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Tuy Đức: Giữ lại địa danh của huyện; ngắn gọn, dễ nhớ, dễ nhận diện, phù hợp quy định.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắc Búk So: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Tuy Đức để đảm bảo hoạt động

thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

23. Thành lập xã Kiến Đức trên cơ sở nhập 04 đơn vị hành chính cấp xã: Xã Đạo Nghĩa, xã Nghĩa Thắng, xã Kiến Thành và thị trấn Kiến Đức

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Kiến Đức có diện tích tự nhiên: 168 km² (đạt 168% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 38.928 người (đạt 779% so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: UBND thị trấn Kiến Đức hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính: Có vị trí liên kề, giao thông thuận lợi; có cùng nguồn gốc hình thành (*tách ra từ xã Đạo Nghĩa và xã Kiến Đức cũ*) nên về truyền thống lịch sử văn hóa có sự tương đồng nhau; việc sáp nhập giúp hình thành nền kinh tế đa dạng cho xã mới phát triển mạnh mẽ về hoạt động thương mại và dịch vụ với hạ tầng cơ sở hiện hữu, kết hợp các xã Kiến Thành, xã Đạo Nghĩa và Nghĩa Thắng thế mạnh về nông nghiệp (*Các loại cây công nghiệp như cà phê, hồ tiêu, cao su và cây ăn trái,...*) tạo nền kinh tế đa dạng, vững mạnh cho đơn vị hành chính mới sau sát nhập.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Kiến Đức: Tên gọi Kiến Đức đã là một địa danh quen thuộc thành lập từ năm 1988, việc lựa chọn tên gọi "Kiến Đức" cho xã mới là phương án phù hợp, vừa mang tính kế thừa lịch sử và truyền thống văn hóa; gắn sự kiện lịch sử Chiến dịch Tây Quảng Đức, một di tích lịch sử cấp quốc gia.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại thị trấn Kiến Đức hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND huyện Đắk R'lấp để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

24. Thành lập xã Nhân Cơ trên cơ sở nhập 03 ĐVHC cấp xã: Xã Nhân Cơ, xã Nhân Đạo và xã Đắk Wer

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Nhân Cơ mới có diện tích tự nhiên 158 km² (đạt 158% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 27.898 người (đạt 558 % so với tiêu chuẩn). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Nhân Cơ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính: Xã mới đảm bảo diện tích tự nhiên và quy mô dân số đạt tiêu chuẩn theo quy định; có vị trí liên kề; có đường liên xã, đường huyện tạo cơ hội lớn để phát triển kinh tế một cách toàn diện, bền vững và mạnh mẽ về công nghiệp, nông nghiệp (*khai thác khoáng sản, khai thác Bôxít, và các loại cây công nghiệp dài ngày có giá trị kinh tế cao như cà phê, hồ tiêu, điều, cao su và các loại cây ăn trái..*).

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Nhân Cơ: Xã Nhân Cơ đã tồn tại trước khi sáp nhập, có vị trí trung tâm hoặc đóng vai trò quan trọng hơn về mặt hành chính, kinh tế, văn hóa so với các xã còn lại trong khu vực sáp nhập, Việc giữ lại tên này việc lựa chọn tên "Nhân Cơ" cho xã mới có sự phù hợp nhất định với ý

nghĩa lịch sử (*tính kế thừa*) và truyền thống văn hóa (*giá trị nhân văn và tiềm năng phát triển*) của khu vực sau khi sáp nhập.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Nhân Cơ hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở xã Nhân Cơ để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

25. Thành lập xã Quảng Tín trên cơ sở nhập 04 ĐVHC cấp xã: xã Đắc Sin và xã Quảng Tín, xã Hưng Bình và xã Đắc Ru

a) Kết quả sau khi sắp xếp: Xã Quảng Tín mới có diện tích tự nhiên 310 km² (đạt 310% so với tiêu chuẩn); quy mô dân số 34.591 người (*đạt 692 % so với tiêu chuẩn*). Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính: Xã Đắc Sin hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính: Xã mới đảm bảo diện tích tự nhiên và quy mô dân số đạt tiêu chuẩn theo quy định; có chung đường ranh giới; có đường liên xã, thuận tiện cho giao thương, đi lại của người dân; có sự giao thoa về dân cư tạo sự tương đồng về văn hóa; có chung phong tục tập quán; có tiềm năng tạo ra một đơn vị hành chính có nền kinh tế mạnh mẽ hơn, đa dạng hơn, dựa trên lợi thế về nông nghiệp công nghiệp cao (*các loại cây trồng chính như cà phê, tiêu, điều*) và du lịch sinh thái với lợi thế thác 5 tầng (*Thác Đắc Sin*) là một điểm du lịch sinh thái tự nhiên hấp dẫn.

- Cơ sở, lý do đặt tên là xã Quảng Tín: Ngắn gọn, dễ nhận diện, phù hợp với lịch sử truyền thống.

- Cơ sở, lý do đặt trung tâm chính trị - hành chính tại xã Đắc Sin hiện nay: Trước mắt có thể sử dụng trụ sở UBND xã Đắc Sin để đảm bảo hoạt động thủ tục hành chính cho người dân được thông suốt. Sau này, nghiên cứu vị trí phù hợp đảm bảo cho người dân đi lại thuận tiện hơn nữa.

II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SÁP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH ĐẮK NÔNG

Trước khi sắp xếp, tỉnh Đắk Nông có 71 ĐVHC cấp xã (*gồm 06 phường, 05 thị trấn và 60 xã*). Sau khi sắp xếp, tỉnh Đắk Nông còn **28 ĐVHC** cấp xã (*gồm 03 phường, 25 xã*); **giảm 43 ĐVHC** cấp xã (*gồm 3 phường, 05 thị trấn và 35 xã*).
